Conserver la couverture
Dépôt légal. 26 mai 96
Pièce 8° Ya 33

PHÚ BẢN TRUYỆN

DIỄN CA

RICHE ET PAUVRE

PAR

THÊ-TÀI, TRƯƠNG-MINH-KÝ
OFFICIER D'ACADÉMIE
Interprète au titre européen
AU SECRÉTARIAT GÉNÉRAL DU GOUVERNEMENT DE LA COCHINCHINE

2e édition.

IMPRIMERIE COMMERCIALE REY, CURIOL ET Cie
Rues Catinat et d'Ormay à Saigon.

1896

TOUS DROITS RÉSERVÉS

Pièce 8° Ya 33

Dépôt légal. 26 mai 96
Conserver la couverture
Pièce 8° Ya 33

PHÚ BẢN TRUYỆN

DIỄN CA

RICHE ET PAUVRE

PAR

THÊ-TÀI, TRƯƠNG-MINH-KÝ
OFFICIER D'ACADÉMIE
Interprète au titre européen
AU SECRÉTARIAT GÉNÉRAL DU GOUVERNEMENT DE LA COCHINCHINE

2e édition.

IMPRIMERIE COMMERCIALE REY, CURIOL ET Cie
Rues Catinat et d'Ormay à Saigon.

1896

TOUS DROITS RÉSERVÉS

Pièce 8° Ya 33

嘉定省

富貧傳演義

西職通事 世載張明記

PHÚ BẦN TRUYỆN

Phú bần truyện thiệt tiếng tây,
diễn ra quốc ngữ cho bầy trẻ coi.
Xấu xa lánh, tốt học đòi,
nhờ gương người trước đặng soi mình rày.
Dẫu nghi rủi, tế ra may; cho hay muôn sự ở tay Thợ-trời.

I.

Có người phú quí trên đời,
Huỳnh-trâm (Wildstrom) tổng trấn ở nơi Tây-thành.
Lòng nhơn đạo, nết hiền lành,
xa xuôi mến đức, gần quanh dẹp lòng.
Một ngày rảo bước thơ phòng,
xem hai bức tượng, xét đồng tài nhau.
Phut đâu nghe động cửa lầu,
giựt mình ngước mặt day đầu ngó ra.
Thấy công tử bước vào nhà,
tuổi xuân tươi tắng, mặt hoa vui mảng.
Hỏi rằng : « gặp hội long vân,
bảng rồng tên đứng đặng lần nầy chăng ? —
Con là *An-phap (Alfred)* thưa rằng :
thi rồi kỳ nhứt, bảng đăng thứ nhì.
Chợt nhìn hai bức tượng ni ; rỏ ràng thủy tú sơn kỳ cảnh tiên.
Khéo thay net vẽ thiên nhiên,
chẳng hay thợ đó họ tên là gì ? —
Rằng : người thợ H. tài kỳ !
còn phần thợ *Hoạch (Wald)* thật thì thương thay!
Kiểu ra khéo, net vẽ hay ; mà danh khó sánh khó tày thợ kia.
Nên ăn đang nghỉ đang suy,
một đàng danh tượng, một thì tài nhân.
Hoạch đòi năm chục đồng vàng,
thà mua tượng H. bởi chàng có danh.
Hai trăm vàng ấy cũng đành,
tuy bằng bốn thiệt, tài lành nên mua. —
Thưa rằng : *Hoạch* về chẳng thua,
đám rừng như tạc, cảnh chùa giống in. »
Bèn xin mua lấy cho mình,
thấy để tên *Hoạch*, động tình thương riêng.

Vì chưng *Do (Georges)* vốn bạn hiền,
là con thợ *Hoạch*, đậu trên các trò.
Thương con mua tượng ấy cho,
sau đây nói tiếp sự *Do* thể nào.

II.

Do nầy trí cả tài cao; dồi theo đạo chánh, xen vào thánh môn.
Trời cho cha khéo con khôn,
trưởng hương dự thí bằng long đứng đầu.
Hai thân kể yêu người đau; làm cho hoa héo cỏ xàu xiết bao!
Trong khi *An-phap* bước vào,
thấy cha xem tượng miệng chào lòng vui.
Dày *Do* thấy mẹ ngậm ngùi; vào thăm cha ngủ lén lui ra ngoài.
Ấy nên mừng một tủi hai,
nhà xuân vừa dậy, hỏi ai tới nhà.
Do bèn chạy lại hun cha,
nghe hơi thở nặng, lụy hoà thâm bâu.
Hai thân đổ ngọc tuôn châu,
rằng: « mình đà khá chớ âu phiền lòng.
Người nhơn ngài, kẻ hiếu trong,
đất trời che chở, núi sông phò trì.
Tuổi xanh gặp hội khoa kỳ,
bằng đăng chư sĩ nghe thì hôm qua. —
Dám thưa phước đỏ thủ khoa,
có tờ chủ khảo, trình cha tỏ rày. »
Nghe thôi nở mặt nở mày,
gặp hồi lan cúc đợi ngày bồng tang.
Giờ lâu *Hoạch* lại dỉ rằng:
« muốn con tân sĩ mới bằng lòng cha.
Song nghèo khó thế đi xa; lấy chi ăn học mà ra kinh kỳ. »
Hãy còn ngồi nghĩ nằm suy,
nàng rằng: « đừng ngại việc chi có Trời.
Nầy! ai xui khiến lạ đời; sớm ra lại gặp một người giàu sang.
Thấy cầm bức tượng đi ngang,
cho quân lại khiến đem đàng dinh coi.
Vàng lời theo gọt tới nơi,
nhà quan hỏi giá tượng tôi mấy vàng.
Vụt đòi dựt giá ngàn quan,
người bèn dạy để gạt ngang song hồ.
Hỏi nhà ta ở nơi mô; mua chăng sao cũng cho vô trả lời. »

Tiếng nàng nói mới vừa rồi,
kẻ đâu quân đến tận nơi cửa nhà.
Do trông thấy dạng chạy ra,
hỏi quân : « có việc chi mà đến đây ? —
Thưa rằng : tổng trấn quan thầy,
vàng trao năm chục, thơ thời một phong.
Dạy giao cả thảy cho ông,
xin khai thơ ấy hầu thông việc gì. »
Giao rồi lính trở ra đi ; nghĩ may phước gặp một vì nhà quan.
Hoạch rằng : « dó cũng nhờ nàng,
không nhưng lỡ vận cùng đàng cậy trông. —
La-cơ-tích (Marguerite) nói nhỏ chồng :
của chàng thiếp bán ; có công khó gì ! —
Hoạch rằng : tượng ấy ra chi,
bây lâu bỏ đó, có thì như không. »
Gẫm ra việc bởi Hóa-công,
cả nhà cảm tạ hết lòng kính tin.
Thảo ngay Trời giúp dặt gin ; tới đây kể sự từ sinh một hồi.

III.

Thôi ! vai tuồng *Hoạch* mãn rồi,
cách vài ba bửa tác hơi mỏn dần.
Vợ con lẩn quẩn tay chân ; khó đo đoạn thảm, dễ cân nỗi sầu !
Hoạch rằng : « đừng khóc chớ rầu,
sống thôi kẻ thác, ai hầu khỏi chăng !
Noi nghĩa cả, giữ đạo hằng,
khỏi sa địa ngục, ắt thăng thiên đường.
Khuyên con thảo kính thuận nhường,
chút thân từ mẫu, mến thương cho tròn.
Trí nhơn lễ nghĩa tín còn ; vua tôi chồng vợ cha con môi giềng.
Có vua thánh, có tôi hiền,
phu thê hảo hiệp, xuân huyên từ hòa.
Ở dời chữ dạ thiệt thà ; hèn nghèo khó chịu, gian tà ma ưa.
Coi gương lớp trước đời xưa,
một vừa hai phải, sớm trưa rồi chiều. »
Cùng *La-cơ-tích* đôi điều :
« khuyên bền chí cả, chớ xiêu lòng phiền.
Cảm tình mến nghĩa vợ hiền,
nương nhau rày đã qua miền biển dâu.
Phần đây trước, phận đây sau ; cũng là máu đỏ ruột xàu lắm thay.

Nhìn nhau giọt vắn giọt dài,
giây lâu măt nhắm hồn bay vía dời.
Chơn dậm đất, miệng kêu trời,
Cảm lòng quân tử, thương người từ thân.
Lần hồi an trí mồ phần,
mản tang chế ấy mấy lần xuân qua.
Do lo đường trước nẻo xa ; lại lo tới nỗi huyên già xiết bao.
Than thân tủi phận làm sao ; thứ sau đây kể thể nào mà nghe.

IV.

Suy đi gẫm lại mọi bề ; héo don gan ruột, ủ ê mặt mày.
Nhà huyên xem về lạ thay,
hỏi rằng : « phiền ấy sầu nầy ích chi ? —
Thưa rằng : trộm nghỉ coi kỳ ; Trời công sao lại cớ gì hiếp ta.
Người yêu quỉ, kẻ tinh ma,
bộn tay giàu có, hiếm nhà vinh vang.
Còn người lương thiện trăm đàng,
lâm vòng cực khổ, phải mang khó nghèo.
Ghe phen nghèo lại măc eo,
thần tài vừa vắng, quỉ theo cười liền.
Vì vàng bạc với giấy tiền,
sai lên đồng thiếp, khiến lên bóng chàng.
Dầu cho kém bạc kém vàng,
kẻ anh tài phải hiển vang trong đời ! »
Mẹ nghe than vắn thở dài ; gạt ngan phân giải dòi lời con nghe :
« Sao con chẳng biết kiêng dè,
không vì trời đất, không e thánh thần.
Giàu do mạng, chẳng do nhân :
hiếm tay trí huệ phải bần hàng vi.
Chớ ghen ghét, chớ phân bì ; có nên nên có, rồi thì thì thôi.
Tuồng đời, Trời đả săp rồi,
có khi sung sướng, có hồi lao đao.
Có người lo lắn tầm phào,
ngày no hơi mài, đêm thao thức hoài.
Hễ không mạng, lại có tài,
xưa nay mấy kẻ trọn hai chữ nầy ! —
Rằng : tiên nghiêm khuất bấy chầy,
gia từ mình ôm voc gầy xot xa. —
Rằng : con chớ quản việc nhà,
lo bề ăn học, toan ra kinh kỳ. —

Thưa rằng : nhà chẳng giàu chi,
ấy nên mới nghỉ mới suy thể nào.
Thì đà ngày nọ đến trào,
tỏ trình chủ khảo, xin vào học sanh.
May nhờ gặp vận nên danh,
hiển trên vinh dưới cho đành lòng con.
Ai ngờ lương sổ chẳng còn,
trong tay không của tinh khôn ra bề. »
Mẹ nghe bảy nổi nàn ni ; rằng : « an dạ trẻ, gặp thì sẽ hay.
Làm sao chẳng kịp thì chầy,
anh hùng ắt cũng có ngày rạng danh. -
Phong trần khôn lập tài lành,
sang giàu chưa gặp đã dành có nơi.
Khuyên con an mạng thuận thời,
giải khuây khuyên khá dạo chơi sơn hà. »
Do vâng lời mẹ bước ra,
xem phong cảnh, thấy ac tà, trở vô.
Quên buồn, hết giận, thôi lo ; đây rồi có kẻ giúp trò khó ta.

V.

Khi *Do* trở gót về nhà ; lòng vui chí toại bôn ba bước vào.
Tỏ bày mọi nổi âm hao,
nhứ tuồng kể mới chiêm bao mà rằng :
« Khó khăn theo phận khó hhăn,
ra kinh dạy trẻ kiếm ăn học hành.
Bữa ăn mắm muối củng đành.
Rách mà khéo vá hơn lành vụng may.
Văn chương gởi ghém thường ngày,
mùi ngon ngọt miệng, vui say mẻ lòng. »
Thôt thôi, ngó mẹ khoc ròng ; vì lo mưa nắng ai phòng đở cho.
Rằng : « thân phận mẹ đừng lo,
lâu nay may mướn, âm no vẹn toàn.
Nhà còn vài chục đồng vàng,
đem theo, chớ có đi đàng tay không. —
Rằng : con xin lấy vài đồng ; e khi âm lạnh để phòng đàng xa. —
Lạ thay ! con lục vừa ra,
có ông quan lớn tới nhà ta đây.
Giày lâu rồ mặt rồ mày ; phu nhơn người khiến đến may đồ hoài.
Người rằng : vâng lịnh vua sai,
đến đây dặng có thưởng tài tượng ta.

Vì vua ngó thấy hôm qua,
Hùnh-trâm tổng trân đem mà kính dưng.
Nghe qua chẳng xiết vui mừng.
bèn trình bẩm cập tỏ chưng việc mình.
Nhà quan nghe rỏ sự tình,
ra đi một chặp thình lình thấy vò.
Lại đưa cho mẹ một tờ; rằng: vâng lịnh chỉ dạy cho con rồi. »
Do liền lấy giấy xem coi,
mỗi năm tiền cấp hẳn hòi hai trăm.
Đội ơn thánh dễ muôn năm,
cảm tình quan ấy chí lăm ơn đền.
Vội vàng lạy tạ Hoàng-thiên; rạng mai từ giả, *Do* liền ra đi.
Dọc đàng may rủi thế gì,
muốn tường nên phải tỏ bày ra đây.

VI.

Một mình làm tớ làm thầy,
vai mang một gói thẳng ngay lên đàng.
Biết bao xuống biển lên ngàn,
xa vời mệt mỏi tiếm làng nghỉ ngơi.
Xóm nhà chưa kịp tới nơi,
giữa rừng thơ thẩn tối trời không hay.
Hiu hiu gió quạt lá lay!
màng trời chiều dật như vầy khôn than.
Mới nằm còn những mơ màn,
thoạt nghe vẳng vẳng ở đàng xa xa.
Một nghi thú dữ rừng già,
hai nghi yêu quái gian tà chi đây.
Chẳng ngờ thấy tới một thầy,
tu hành ẩn giật rừng nầy bấy lâu.
Danh không tham, lợi chẳng cầu,
nâu sồng ăn mặc, cạo đầu xuất gia.
Ưa đờn suối, dẹp chim ca; gầm kim suy cổ, vào ra một mình.
Sớm coi truyện, tối đọc kinh,
cầu trời khẩn đất: dân tình bình an.
Giận thằng ninh, ghét đứa gian,
thương người hào kiệt, mến trang anh hùng.
Yêu con hiếu, chuộng tôi trung,
dốc trừ dạ kiếm lòng hung hại người.
Lại gần và hỏi và cười: « cớ sao nên nỗi lạc nơi rừng nầy? —

Thưa thầy, vừa mới tới đây,
tôi trời phải nghỉ, sáng ngày sẽ đi.
Sô là dốc học xuông thi,
chờ khoa phải đến kinh kỳ học thêm. —
Rằng : về chùa tạm một đêm,
muôi dưa qua bữa, anh em truyện trò. »
Trời hòm mây kéo chơn dò,
thuộc đàng thầy dắc trọt giờ tới nơi.
Thầy rằng : « chiều dạo mát chơi,
quá chơn bước tới thầy người phật nghi.
Xa xem khôn biết là chi; đến gần cho hẳn việc gì tới đây. —
Do rằng : sự ấy lạ thay !
thiệt Trời xui khiến cho thầy cứu tôi.
Chẳng chi đói lạnh khôn rồi,
ngủ quên thú dữ nó lôi không chừng. »
Thầy trò ý đẹp lòng ưng,
cơm rồi bà vú dọn bưng lên liền.
Bà nầy ăn sạch ở siêng ; nuôi thầy thuở nhỏ, nên quen ý rồi.
Vú, thầy, trò khó đều ngồi,
đói lòng ngon miệng, phải lời êm tai.
Thầy rằng : « vả đạo làm trai,
ơn nhà nợ nước, cả hai vẹn toàn. —
Do rằng : phước được giàu sang,
ơn thầy cứu giúp, ngàn vàng chưa cân. —
Vú rằng : thầy có lòng nhân ; làm ân chẳng đợi đến ân bao giờ.
Đến mai chàng tới kinh đô,
để ta gởi một phong thơ cho chàng.
Em ta già cả bán hàng,
chồng làm thợ tiện cũng trang thiệt thà.
Hỏi thăm họ chỉ đến nhà,
vào thăm chồng vợ trao ra thơ nầy. »
Do mảng gặp những người ngay,
rạng mai từ giả vú thầy bước ra.
Giây lâu qua khỏi xóm nhà,
kinh thành thợ tiện ông bà đâu đây.
Hỏi nầy nói chuyện vú thầy; đến hỏi thứ bảy thợ tày ra tuồng.

VII.

Thợ nầy tên gọi *Mạc-tông* (*Marton*),
vốn con nhà khó, nên không phụ nghèo.

Vợ thì đặt rượu nuôi heo ;
chồng làm thợ tiện cứ theo nghiệp nhà.
Chồng từ tế, vợ thiệt thà ; ngày qua tháng lụn đã già chưa con.
Mạc-tông coi bộ củng buồn,
rằng : « mình vò hậu chẳng còn tròng chi. —
Mụ rằng : lời nói củng kì,
lẽ đời sanh kỷ tử qui dủ rồi.
Tại ta không có nợ đời ; nên không ai trả ai đòi vậy ru.
Khác chi những kẻ đi tu,
đâu đòi đó trả khâu trứ xong xuôi.
Chứ ta kiếm chut con nuôi,
không sanh có dưỡng, phòng ngồi cậy nương.
Ấy là thiên hạ thê thường,
mình yêu thương chúng, chúng thương yêu mình. »
Mạc-tông dám chẳng thuận tình,
tuổi già còn chồng còn kình với ai!
Ngó ra thấy một người trai,
khôi ngô hình tượng đứng ngoài hỏi thăm.
Thiệt *Do* ta đó chẳng lầm,
miệng chào ông chủ, tay cầm phong thơ.
Rằng : « tôi còn dại còn khờ,
đến đây lạ chỗ, xin nhờ cậy trông.
Có thơ bà vú một phong,
dặn tôi giao lại cho ông bà tường. »
Tai nghe trẻ thiệt lòng thương,
dọn bày cơm nước đãi dường thể con.
Xem thơ bày ngọn rò nguồn,
chị khuyên giúp trẻ chẳng còn chỗ nghi.
Do rằng : « còn dợi kỳ thi,
đêm xin nương ngụ, ngày đi học hành.
Lương ban tiền phát đành rành,
hai trăm chuẩn cấp tới thành tài thôi. »
Ông ưng bà chịu bao nuôi ; trẻ ta yên chỗ yên nơi yên lòng.
It lâu gặp kẻ con dòng,
cô tri *An-phap* củng đồng thương yêu.
Gặp nhau tình thiệt chuyện nhiều ; coi hồi thứ tám rò điều gặp ni.

VIII.

Trường hương *An-phap* thứ nhì.
học thêm tới ở kinh kỳ bảy lâu.

Chẳng hay *Do* đến ở đâu,
bữa kia may gặp bên Cầu-mới *(Pont-neuf)* qua.
Nắm tay dắc bạn về nhà; hỏi thăm phận mẹ thân cha thế nào.
Bộ *Do* mừng tủi xiết bao,
nửa vui nửa thảm biết sao mới rằng:
« Xuân huyên vắn cảnh chẳng an,
Một mang bịnh mắt, một mang tật nguyền.
Được tin, vội trở về liền,
toan nuôi thân mẹ cho tuyền đạo con.
Đến xem thân thể thon von,
đã làm bệnh hại đau dồn chơn tay.
Lo tìm thuốc, tính chạy thầy,
tiền thì xài hết, tật thì còn nguyên.
Khôn phần thảm, khó về phiền; thời may kể tới kỳ tiến hai trăm.
Ấy là lương hướng một năm,
để nuôi phận mẹ hết làm được chi.
An thân an chốn rồi đi,
đến đây viết mướn rảnh thì học thêm.
Nhiều khi thức tới sáng đêm,
chỉ công mài sắt nên kim có ngày.
Ơ nhà ông thợ gần đây,
muốn truyền nghề tiện xưa rày dạy tôi.
Nay đã học đặng nghề rồi,
khi không đỏ chẹp, tiện chơi kiếm tiền.
Bây giờ ăn tiện ở yên; chờ kỳ thi hội may nên giúp đời. »
Nghe qua *Do* nói mấy lời,
tri âm *An-phap* than ôi! mà rằng:
« Anh sao lắm nỗi bất bằng,
khó nghèo theo gọt, nhọc nhằn tấm thân.
Xin đừng độ phú lượng bần,
cùng nhau ăn học, chẳng cần lo chi.
Tới kỳ ta sẽ vào thi; phước may đỗ đặng hãy đi về nhà.
Xin giùm cặp dưỡng thân già,
hai thân tôi đã lánh xa cõi trần. »
Thấy lòng *An-phap* ân cần,
Do rằng: « biết nghĩa biết ân thương lắm.
Song lòng ông thợ có nhân,
dám đâu tham phú phụ bần vậy vay.
Trời che đất chở vẫn xây; hễ cơn bỉ cực thì ngày thái lai.
Lại nhà cũng đủ xây xài; tay làm có ít, hàm nhai chi nhiều!

Bần thường thời, phú thường kiêu,
ai theo phận nấy, khỏi chiu lòng ai. —
Đạp rằng: nói vậy chẳng sai!
bạc trong thân thể, vàng ngoài nghinh ngan.
Trong tay sẵng bạc sẵng vàng,
quan ngay không phục, dân gian củng tủng. —
Do rằng: mang túi bạc đồng; mua chi dễ đặng, an lòng khó mua. »
Người rằng hơn, kẻ nói thua,
hơn thua chưa biết, quyết đua tài lành.
Trường thi mở chốn kinh thành,
tới hồi thứ chín thí sanh tranh tài.

IX.

Trên trời rộng, dưới sông dài,
mặc dầu cá lội chim bay thỏa tình.
Dập diều sĩ tử ở kinh; hiềm tay tri huệ thông minh tot vời.
Tài vực nước, đức chăn người,
kẻ đua nghề võ, người thời việc văn.
Mở khoa kén kẻ tài năng,
chọn người hào kiệt, lựa trang anh hùng.
Do vào thi hội vừa xong; đậu đầu tân sĩ, phỉ lòng ước mơ.
Buồn riêng phận khó thân cò,
bấy lâu nương ngụ, bây giờ hồi hương.
Tạ từ thợ tiện lên đường,
rằng: « lòng thương mến tợ dường mẹ cha.
Thi rồi tính trở lại nhà; lấy chi báo đáp ông bà ơn nuôi. —
Bà rằng: ta giả ơn ngươi,
khi buồn chuyện vãn, lúc thời nghe thi.
Bây chừ kẻ ở người đi; nợ gì tính trả, ơn chi lo đền!
Khi đương chức, lúc có quyền,
đừng khinh dể khó, chớ quên khi nghèo. —
Ông rằng: như cột với kèo,
kiêu xa không dặc củng theo sang giàu. —
Do rằng: xem trước xet sau; xa hoa kiêu ngạo lý đâu đặng bền.
Khi tâm tức thị khi thiên;
trên trời dưới đất hai bên thánh thần.
Giàu lo lắn, khó nhọc nhằn; thôi thì an phận mần phần thì thôi. »
Giả từ trở gót phản hồi,
minh mông đồng rộng, vơi vơi đàng dài.
Giày sành, đạp sỏi, xông gai; bóng theo hầu hạ ấy hai thầy trò.

Gẫm khen : thiệt khéo hóa cơ,
đầm dìa, sông biển, cồn gò, núi non.
Biển không cạn, núi chẳng mòn,
nắng lên hơi nước, mây ôn xuống mưa.
Xây vần tám tiết bồn mùa ; màn kỳ xuân hạ, thì vừa thu đông.
Tứ dân tứ thú trong vòng,
sĩ nông canh độc, thương công ngư tiều.
Ngày đêm, sớm tối, trưa chiều ;
còn người sanh tử, còn điều thị phi.
Dàng trời thôi mặc ý di ; kẻ thì đi thẳng, người thì đi quanh.
Miệng là giữ đặng tánh lành,
phước nhà ắt cũng có dành ngày sau.
Và đi và gẫm hồi lâu ; dặm trường xa chợ, phut đâu gần chùa.
Tới đây con bóng vừa trưa,
vào thăm thầy vú cùng thưa sự tình.
Thầy đang đọc sách tụng kinh ; nghe *Do* gõ cửa giựt mình ngó ra.
Hỏi rằng : « khi đà vào khoa,
đậu chăng nói lại cho ta hay cùng ? —
Thưa rằng : đỏ hội anh hùng,
hội nguyên dự trúng, nhờ chưng ơn Trời. —
Thầy rằng : riêng tưởng nhầm rồi,
khoa nầy đoán một quyết mười chẳng ngoa. —
Do rằng : nhớ thuở đàng xa,
ơn thầy cứu giúp tới giờ chẳng quên.
Sau may phước được làm nên,
chỉ lăm nghĩa dầy, dốc đền ơn dầy. »
Nói cùng bà vú lời nầy ; « thơ bà gởi gấm ơn tày núi non.
Nghĩa thầy vú, đạo tôi con,
biết bao chừ trả công ơn cho bà. —
Vú rằng : tuổi cả tác già ; mang ơn thiên hạ biết là bao nhiêu.
Nợ đời vay ít trả nhiều,
người dời nghỉ cũng trớ trêu lắm người !
Gẫm kì cuộc, nghỉ mà cười ; nợ vay có chủ, trả lời cho ai.
Thôi thôi ! chớ nói dông dài,
gặp thì giúm giúp, ai nài của cho. —
Do rằng : tác dạ bo bo ; bà quên đôi vốn, tôi lo trả lời. »
Dây rồi còn đợi chiều trời,
về nhà nuôi mẹ chờ thời chưa an.
Tay không bạc, túi sạch vàng,
phải toan mần mướn lắm đàng thảm thay !

Khi làm thợ, lục làm thầy; kể đây luôn diễn chuyện nầy làm sao.

X.

Do về tới cửa bước vào; mẹ con chuyện vẫn thấp cao nỗi nhà.
Mang ơn gần, chạc ngải xa,
vú, thầy, thợ tiện ông bà đều thương.
Kể qua tới sự khoa trường; hội thi đã đậu, tiến lương màn kỳ.
Phần nhà cũng chẳng có chi.
tính bề viết mướn tủy thì phep sao.
Anh hùng lắm nỗi lao đao,
xưa nay thường vậy, dời nào khỏi vay.
Tay tài trí, mặt thảo ngay; đất ghen ghét mãi, trời dày đọa luôn.
Vò cho tròn, sửa cho vuông,
mới lìa ra khỏ, mới buông ra vời.
Trời làm chi, mặc ý Trời,
làm gương thiên hạ, lựa người to gan.
Do đi cùng xóm khắp làng; quen thì lơ lẩn, lạ càng ngần ngơ.
Người đưa đài, kẻ phỉnh phờ,
ai dè thôn thiêu, ai ngờ ngặt vay!
Có nhà thợ tiện gần đây; đến xin làm thợ đỡ ngày gạo rau.
Hà-sơn (Gerson) tên ấy nhà giàu,
vài ba mươi thợ dứng đầu bao lo.
Vừa ra ngó thấy *Do* vò,
hỏi rằng: « đến mướn tiện đồ chi chăng? —
Do nghe hỏi tới thưa rằng:
xin cho làm thợ kiếm ăn qua ngày. —
Hà-sơn rằng: vậy cũng may; đây ta còn thiếu một tay thợ nòi.
Nào! ra tiện thử ta coi,
nhằm tuồng chẳng phải con người thợ đâu. »
Đồ *Do* tiện khéo lại mau,
thầy đều trông thấy gặt đầu khen thay!
Tài nghề ai kể dám tày? thảm thay! tần sỉ ra tay tiện đồ.
Ôi! thôi, miệng đặng âm no,
con nuôi dưỡng mẹ, mẹ bồ chỉ con.
Ngày qua, tháng lụn, năm mòn,
đi làm thợ tiện đã tròn mấy trăng.
Hà-sơn bửa nọ dỉ rằng:
« Đức ông tự hiệu *Hà-mân (Hermann)* cho vời.
Đầy liền theo linh đến nơi,
người bèn mướn tiện đồ chơi, nhiều tiền.

Ngươi sang lấy kiểu chớ phiền,
về chừng nửa tháng tại đền đưa ông.
Phận đây vắng mặt khó lòng,
bỏ đi không kể coi công việc nhà. —
Do rằng : chẳng nại đường xa,
sợ tôi bất lực, e ra lỗi nghì. —
Dạp rằng : nếu đấy chàng đi,
không ai thề đặng bỏ kỳ đó đây.
Đền đền khỏi sự mai nầy,
đưa ông nhơn đưa, người hay thương người.
Hoặc khi lấy kiểu về coi,
khen thời ban thưởng, chê thời sửa cho. »
Vâng lời thợ cái dặn dò; an lòng chịu lãnh hết lo sự gì.
Về nhà trình mẹ rồi đi,
ngày mai đền phủ đúng kì hẹn vô.
Dặc vào chỗ có sẵng đó ; về vời cùng đặng trọt giờ cùng lâu.
Day lưng ngó ngoái dàng sau,
thấy thằng mươi tuổi ở đâu bước vào.
Mặt mày tốt, vóc dạc cao ; môi son đỏ chói, mắt sao sáng ngời.
Lại gần thấy về coi chơi,
hỏi lâu lại tợ viết, ngồi làm thinh.
Nửa giờ suy tính một mình,
viết thôi ngừng lại thình lình thở than :
« Từ khi thầy xuống suối vàng,
gia nghiệm cho toán khó bàn cho ra.
Chắc sao khỏn khỏi bị la,
cả tuần trọn vẹn tính đà không xuôi ! —
Do rằng : xin miễng chấp tôi ; dễ cho chỉ về một hồi thử coi. »
Đó liền giup trẻ làm rồi,
xem bề diễn nghĩa đầu đuôi tỏ tường.
Luy (Louis) rằng : « ây cũng dị thường,
ai đời thợ tiện tài dường cử nhơn.
Thầy ta cắt nghĩa nào hơn,
xin chàng gắn giup ta luôn ít ngày. —
Do rằng : còn việc tại đây,
về cho rồi cũng phải hai ba tuần. »
Luy nghe nói vậy vui mảng ; cảm ơn rồi lại dời chân ra liền.
Thưa cha tự sự phân miễng,
có người thợ tiện đó nên trí tài.
Hà-mân xem toán chẳng sai; khôn tin thợ tiện biết bài ây đâu.

Vậy còn muốn rõ đuôi đầu,
nên sanh nhiều chuyện, hồi sau mới tường.

XI.

Ngày mai *Do* cứ lệ thường.
vào nơi phòng về lo phương sự mình.
Trọng tài, *Luy* chẳng dám khinh,
chào mẳng vui về tỏ tình yêu đương.
Hỏi rằng: « giup nửa đặng chăng?
hôm qua hứa thiệt hay chàng nói chơi? —
Do rằng: vả đạo làm người; nói ra phải giữ lấy lời dám sai! »
Đang khi sửa toán dọn bài,
Hà-mân cũng có ở ngoài rình coi.
Thấy *Do* tài trí tot vời; bước vào thôi mới bày lời hỏi han.
Rằng: « ta muốn hỏi thiệt chàng,
lẽ nào làm thợ hơn hàng cử nhơn?
Do nghe hỏi cội phăn nguồn,
muốn bày tâm sự sợ còn chê bai.
Vì chưng chưa hẳn là ai; ngỡ quan hầu hạ đến dài đây chăng.
Đưc ông thầy nín mới rằng:
« trong đời ai kẻ đặng bằng lòng luôn?
Người khoe giỏi, kẻ nói khôn,
chẳng qua gặp vận như buôn gặp châu.
Con nhà nghèo, cháu nhà giàu,
Nêu sanh một mẹ như nhau lạ gì.
Khuyên chàng khá nói thiệt di,
việc chi kiên sợ, chuyện gì nghi nan. »
Do bèn kể hết mọi đàng; nghe thôi thẩm thiệt, nghỉ càng xot xa.
Nết đảm thấm, tánh thiệt thà,
được con kính mến, thêm cha yêu vì.
Tôi hằng nghỉ, sáng vẫn suy,
chẳng hay ông ấy cớ gì hỏi tra.
Tới kỳ chủ nhựt về nhà; nỗi gần thăm hỏi, dàng xa thưa trình.
Mẫu tử từ hiệu thâm tình!
vui lòng quên tường sự mình khó khăn.
Đang ngồi đang uống đang ăn,
trông ra thấy lính xông xang bước vào.
Chẳng hay cớ sự làm sao; tin lành tin dử thế nào chưa minh.
Lính vừa bước đến thưa trình:
« đưc ông tôi dạy đem tin người tường. »

Lấy thơ giao lại cho chàng ; *Do* liền lảnh lấy lòng càng sanh nghi.
Ngó vào hớn hở mừng thay !
tỏ cùng từ mẫu đặng hay sự lòng.
Đức ông chuộng kẻ hiếu trong,
biểu chàng dạy trẻ cho sòng ít năm.
Người đại độ, lại hảo tâm,
mỗi năm bổng định ba trăm đồng vàng.
Mẹ con rày được thanh nhàn,
giàu sang một cửa, vinh vang mọi đàng.
Giúm bần tiện, giúp cơ hàng,
thương người ngay thẳng, mến trang thiệt thà.
Dẫn sau gặp bạn đàng xa ; là *An-phap* ở *I-ta-ly* về.
Giặp nhau kể lể bộn bề,
thêm *Do* lên chức, thiếu gì chuyện vui.
Vú, thầy, thợ tiện tới lui ; hồi sau đây diễn khuc đuôi thể nào.

XII.

Tánh *Do* thương thập trượng cao,
đức ông hậu đãi ra vào anh em.
Còn *Luy* học tập tân thêm,
trong yêu mến mãi, ngoài niềm nở luôn.
Nghỉ hồi vui, nhớ thuở buồn,
Do đi đáp ngãi đền ơn vú, thầy.
Cùng hai thợ tiện nghĩa dày,
Chỗ kia truyền dạy, nơi nầy mướn công.
Sao cho đẹp dạ bằng lòng,
rạng danh quân tử, rỡ dòng nhu gia.
Lần hồi tháng lụn ngày qua ; xuân rồi tới hạ, thu đà sang đông.
Tới kỳ sinh nhựt đức ông,
cỗ ngoài bạn tac, tiệc trong họ hàng.
Đầy dẫn sự, đầy quan quân,
kẻ đi mâng tuổi, người sang chuc lành.
Từ khi *An-phap* nên danh,
làm quan ở chốn kinh thành lâu nay.
Nghề văn giỏi, việc võ hay ; *I-ta-ly* loạn, vua sai đi trừ.
Dẹp yên trở lại kinh sư,
phải đi chuc thọ cũng như mọi lần.
Tại đền đủ mặt đình thần ; vua em cũng có lễ mâng cho anh.
Do cùng *An-phap* bạn lành,
anh em mừng rỡ bày tình cùng nhau.

Do rằng: « xa cách bấy lâu,
phận đầu cay đắng, thân sau ngọt bùi.
Người đời biết dủ thường vui,
rộng thời bước tới, chật lui ra bờ.
Sang giàu ai chẳng ước mơ,
kẻ nhờ con tạo, người chờ vận nên. —
Dap rằng : ây thiệt đáng khen,
cô cùng, quân tử đặng bền thảo ngay.
Ngày xưa vậy, bửa nay vậy,
cho hay họa phước do nơi lòng người. »
Dến chừng yến tiệc xong rồi,
Do mời *An-phap* về nơi nhà mình.
Biết bao kẻ lễ tự tình ; khi nhà vừa đến, lục kinh mới dời.
Hiềm người tới, bộn chỏ chơi,
buổi nơi thầy thợ, khi thời nhà quan.
không kiêu ngạo, chẳng nghinh ngan,
củ càng kính chuộng, lâu càng yêu đương.
Trước sao sau vậy giữ thường,
hỏi giàu không đổi, thuở sang chẳng dời.
Người sao sung sướng trọn đời,
vui chơi tới lớn, thảnh thơi về già.
Kẻ thì lại bị phong ba ; mới ra thấy rủi, đến nhà chẳng may.
Gìn lòng thảo, giữ đạo ngay,
vươn chưng quỉ báo, có tay thần phò.
Khi sáng chói, lục tối mò,
nên chịu số mạng, phải do vận thời.
Chừng cơn dông tố qua rồi,
dưới sông phẳng lặng, trên trời trong xanh.
Do sau đại phat công danh,
văn làm thừa tướng hiển vinh lâu dài.
Còn *An-phap* ây cả tài ; vỏ làm thừa tướng xứng vai tuổng mình.
Cả hai cầm mực công bình,
quan quân kính trọng, dân tình thương thay.
Vẹn nhơn ngải, trọn thảo ngay,
giàu nghèo thủ phận, rủi may chuyển vần.
Tục rằng: có phước có phần,
hết mười hai thứ *phú bần truyện* chung.

Chợ-lớn, giap thân niên cửu ngoạt sơ nhựt nhựt (19 octobre 1884)